



# CÔNG BÁO

*Thành phố Hồ Chí Minh*

Số 29 + 30

Ngày 01 tháng 3 năm 2022

## MỤC LỤC

Trang

### PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 18-01-2022- Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND bãi bỏ Quyết định số 70/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định thành phần và quy chế hoạt động của Hội đồng kỷ luật cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn. 3
- 18-01-2022- Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND bãi bỏ các Quyết định số 19/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế làm việc (mẫu) của Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân và Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế làm việc (mẫu) của Ủy ban nhân dân phường thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân. 5

**PHẦN VĂN BẢN KHÁC****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

- 11-01-2022- Chỉ thị số 01/CT-UBND về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. 7
- 14-01-2022- Chỉ thị số 02/CT-UBND về công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; tuyển sinh quân sự năm 2022. 19
- 18-01-2022- Chỉ thị số 03/CT-UBND về chăm lo Tết Nhâm Dần năm 2022. 25
- 21-01-2022- Quyết định số 310/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm; lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 40
- 21-01-2022- Quyết định số 311/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. 58

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10**

- 20-01-2022- Quyết định số 206/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Quận 10 năm 2021. 72

## PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2022/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ Quyết định số 70/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2007  
của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định thành phần và quy chế  
hoạt động của Hội đồng kỷ luật cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn**

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật  
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Chính  
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5  
năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật  
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính  
phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4513/TTr-SNV ngày 15 tháng 10 năm 2021 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 3469/STP-KTrVB ngày 23 tháng 9 năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Bãi bỏ văn bản**

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 70/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định thành phần và quy chế hoạt động của Hội đồng kỷ luật cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 01 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2022/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ các Quyết định số 19/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế làm việc (mẫu) của Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân và Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế làm việc (mẫu) của Ủy ban nhân dân phường thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng*

*11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4559/TTr-SNV ngày 15 tháng 10 năm 2021 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 3515/STP-KTrVB ngày 28 tháng 9 năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Bãi bỏ văn bản**

Bãi bỏ các Quyết định sau đây:

1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 19/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế làm việc (mẫu) của Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.

2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế làm việc (mẫu) của Ủy ban nhân dân phường thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 01 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường trên địa bàn Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

## PHẦN VĂN BẢN KHÁC

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/CT-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 01 năm 2022*

### CHỈ THỊ

#### Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Năm 2022 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm phục hồi kinh tế - xã hội sau tác động của làn sóng dịch COVID-19 lần thứ 4, kiến tạo nền tảng để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Dự báo tình hình hình quốc tế, trong nước có những cơ hội, thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen. Dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp, nguy cơ xuất hiện biến chủng mới lây lan nhanh hơn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của Nhân dân. Điều kiện tiên quyết để phục hồi nền kinh tế là kiểm soát tốt dịch COVID-19.

Thành phố có đủ điều kiện để từng bước mở cửa, khôi phục kinh tế trong năm 2022 khi tỷ lệ người dân đã tiêm vắc-xin cao; thành phố Thủ Đức và 21/21 quận, huyện đã cơ bản kiểm soát được dịch, đạt tỷ lệ 100%; độ phủ vắc-xin của các tỉnh/thành phố trong Vùng Đông Nam bộ và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đã được nâng lên đáng kể, tạo điều kiện cho việc giao thương, phân phối sản phẩm giữa các vùng, miền được thông suốt. Về ngân sách, Quốc hội thông qua tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia của ngân sách Thành phố năm 2022 tăng từ 18% lên 21%, tạo tiền đề và nguồn lực để Thành phố phát triển. Trong bối cảnh đó, thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Kết luận số 221-KL/TU ngày 06 tháng 1 năm 2021 của Thành ủy về kinh tế - xã hội năm 2021, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022, Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022 - 2025, Kế hoạch

phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Nhiệm vụ lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2022, để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội Thành phố năm 2022 ngay từ tháng đầu năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các doanh nghiệp thuộc Thành phố khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

## **I. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19**

- Triển khai chiến lược tổng thể về phòng, chống dịch COVID-19 của Chính phủ phù hợp với thực tiễn của Thành phố. Triển khai thực hiện chiến lược y tế trên địa bàn Thành phố với 06 giải pháp trọng tâm: (a) Bao phủ vắc xin phòng COVID-19 đến từng người dân Thành phố; (b) Kiểm soát, cảnh báo dịch bệnh COVID-19 trong giai đoạn bình thường mới; (c) Quản lý và chăm sóc F0 tại nhà; (d) Điều trị F0 tại các bệnh viện; (đ) Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân và cộng đồng trong PCD; (e) Nâng cao năng lực PCD, nhất là củng cố năng lực hệ thống y tế cơ sở.

- Thực hiện nhất quán phương châm “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong giai đoạn “bình thường mới” gắn với các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, lâu dài và bài học kinh nghiệm trong công tác phòng, chống dịch. Chủ động xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm phòng, chống dịch theo từng cấp độ dịch; tập trung giám sát và xây dựng các phương án xử lý hiệu quả đối với biến chủng mới Omicron. Chủ động chuẩn bị nguồn lực để nhập khẩu vắc xin, thuốc, vật tư y tế cho năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Xây dựng cơ chế kiểm soát, cảnh báo dịch bệnh; nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng; phát huy hiệu quả hoạt động Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, vai trò của đội phản ứng nhanh, tổ COVID-19 cộng đồng và lực lượng hành nghề y dược tư nhân. Nâng cao năng lực quản trị xã hội, quản lý nhà nước và xử lý tình huống của cán bộ các cấp.

- Từng sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch phòng chống, kiểm soát, thích ứng với dịch bệnh. Đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch trong các hoạt động theo các Bộ tiêu chí đánh giá an toàn phòng, chống dịch COVID-19. Tăng cường kiểm tra



giám sát việc thực hiện các Bộ tiêu chí. Xây dựng cơ chế giãn cách riêng đối với các khu chế xuất - khu công nghiệp và khu công nghệ cao, các khu vực là động lực của tăng trưởng kinh tế.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch tiêm vắc-xin mũi 1 và mũi 2 cho trẻ từ 3 tuổi trở lên; tiêm mũi tăng cường cho các đối tượng theo hướng dẫn của Bộ Y tế, bảo đảm khoa học, hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động của ngành y tế, triển khai bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử, xây dựng dữ liệu lớn về sức khỏe của người dân Thành phố. Rà soát, sắp xếp, bổ sung nguồn lực cho công tác y tế trường học.

- Chăm sóc sức khỏe nhân dân một cách toàn diện theo hướng chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho các nhóm đối tượng bị tác động hoặc có nguy cơ tác động cao. Phát huy các mô hình cung cấp dịch vụ sức khỏe thể chất và tinh thần đang có để có định hướng phù hợp với chính sách chung của Thành phố. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm trong mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư, thuốc, sinh phẩm, vắc xin liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19.

## **2. Về phục hồi kinh tế**

### **2.1. Hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh**

Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh và sớm triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; khôi phục những gãy đổ chuỗi sản xuất, cung ứng, giúp những doanh nghiệp đang tạm ngưng hoạt động tái gia nhập thị trường, nhất là nhóm ngành du lịch bị gãy đổ nghiêm trọng; trong đó tập trung:

- *Hỗ trợ tín dụng*: Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ, tháo gỡ khó khăn. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, chương trình bình ổn giá; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- *Hỗ trợ tổ chức sản xuất, kinh doanh, giảm chi phí và chăm lo đời sống người lao động*: Triển khai chính sách hỗ trợ về gia hạn thời hạn nộp thuế; thủ tục thực hiện đơn giản, giải quyết nhanh và kịp thời. Phát huy hiệu quả tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp xuất nhập khẩu của ngành Hải quan Thành phố. Triển khai chính sách hỗ trợ lãi vay theo Chương trình kích cầu đầu tư của Thành phố.

- *Hỗ trợ mở rộng thị trường*: Thường xuyên trao đổi, tiếp nhận ý kiến của các hiệp hội, nhà đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Tổ chức phổ biến các hiệp định thương mại tự do (FTA) cho cộng đồng doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tận dụng các cơ hội xuất khẩu. Chuẩn bị tạo mặt bằng sạch, nguồn cung lao động, hạ tầng kết nối, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy phép hoạt động cho các dự án đầu tư trong nước.

- *Hỗ trợ thông tin, đào tạo nguồn nhân lực*: Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ thông tin - điện tử - bưu chính - viễn thông đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển mở rộng mạng lưới, hạ tầng và dịch vụ công nghệ thông tin - truyền thông, bưu chính chuyên phát để phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

## **2.2. Triển khai các chương trình phát triển kinh tế**

- *Về dịch vụ*: Tập trung giải pháp phục hồi ngành thương nghiệp bán buôn - bán lẻ, ngành vận tải - kho vận, ngành lưu trú - ăn uống, ngành kinh doanh bất động sản; trong đó, tập trung triển khai Kế hoạch phục hồi ngành du lịch, Đề án phát triển ngành logistics, Đề án phát triển thương mại điện tử; hoàn thành pháp lý trung tâm tài chính quốc tế. Trước mắt, đảm bảo cung hàng và phục hồi các dịch vụ dịp Tết Nguyên Đán. Hoàn thiện chính sách phát triển các sản phẩm chủ lực, có thương hiệu, có lợi thế cạnh tranh. Xem xét thí điểm triển khai mô hình vận hành, giải pháp tổ chức hoạt động theo hướng chuyển đổi số đối với hệ thống chợ đầu mối, chợ truyền thống. Tiếp tục phát triển xuất khẩu theo mô hình vừa mở rộng quy mô xuất khẩu, vừa chú trọng nâng cao giá trị gia tăng xuất khẩu. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại theo phương thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- *Về công nghiệp*: Phục hồi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị bị đứt gãy; hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường xuất nhập khẩu nguyên vật liệu, phụ tùng, linh kiện thay thế. Tập trung kết nối và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp và các dự án có vốn FDI. Tiếp tục triển khai 03 chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và sản phẩm các ngành: cơ khí - tự động hóa, cao su - nhựa, chế biến thực phẩm. Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp, hoàn thiện pháp lý Khu công nghiệp hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao và các khu công nghiệp chuyên đề (cơ khí, dược, công nghệ thông tin, chế biến lương thực thực phẩm,...) nghiên cứu xây dựng đề án tái cơ cấu, chuyển đổi công nghệ - nâng cao năng suất các khu công nghiệp.

- *Về nông nghiệp*: Phát triển chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản thực phẩm theo hướng đảm bảo an toàn. Đẩy mạnh các hoạt động tổ chức sản xuất, sơ chế, chế biến, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường. Phát triển sản xuất kết hợp du lịch sinh thái, nâng cao chất lượng tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đào tạo nghề cho khu vực nông thôn; hình thành các cơ sở giết mổ chuyên nghiệp hiện đại, bảo vệ môi trường.

- *Về phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự là động lực chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội*: Tập trung tái cấu trúc các chương trình nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ trực tiếp cho các chương trình trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Xây dựng các giải pháp cụ thể, tập trung nguồn lực khoa học và công nghệ để giải quyết các vấn đề cấp thiết của ngành y tế, giáo dục và quản trị trong khu vực công của Thành phố. Thực hiện có hiệu quả “Đề án hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2025”, trọng tâm là: hình thành Viện Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo nhằm chuyển giao công nghệ, thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh và quản trị Thành phố; đưa vào vận hành Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành mạng lưới các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp làm nền tảng kết nối, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Thành phố. Nghiên cứu ban hành một số cơ chế chính sách đặc thù để tạo sự đột phá, huy động và phát huy tối đa các nguồn lực xã hội trong hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- *Về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thu hút đầu tư tư nhân*: Tiếp tục rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật còn chồng chéo. Nghiên cứu đề xuất các cơ chế thu hút đầu tư tư nhân thông qua các hình thức xã hội hóa, hợp tác công tư, thu hút lượng kiều hối đầu tư phát triển Thành phố; xây dựng đề án thí điểm chính sách, mô hình nhằm huy động nguồn vốn cho đầu tư phát triển (sandbox). Nâng cao trách nhiệm, đẩy nhanh tiến độ giải ngân đầu tư công.

### **3. Nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị**

- Triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính trong các lĩnh vực cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử và hoạt động chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính.

- Hoàn thành Đề án phân cấp, ủy quyền cho thành phố Thủ Đức và trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Thủ Đức.

Đảm bảo tiến độ xây dựng và triển khai Đề án chuyển một số huyện thành quận hoặc thành phố. Triển khai Nghị định thay thế Nghị định số 93/2001/NĐ-CP của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực cho Thành phố. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Thành phố ban hành liên quan đến công tác sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức để xây dựng Đề án cơ chế, chính sách đặc thù về biên chế, quản lý và sử dụng cán bộ, công, chức, viên chức và người lao động theo mô hình chính quyền đô thị.

- Rà soát, đánh giá, triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả mô hình chính quyền đô thị theo tinh thần Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 33/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về phương hướng, nhiệm vụ và một số cơ chế phát triển thành phố Thủ Đức và huyện Cần Giờ, Chỉ thị của Thành ủy và kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố,... gắn với các đề án, chương trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số để làm động lực thúc đẩy hiệu quả trong phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện, phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số, nhất là trong lĩnh vực cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công. Đưa vào hoạt động Trung tâm hỗ trợ chuyển đổi số; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn (big data), nhất là dữ liệu về dân cư, quy hoạch, y tế, giáo dục, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, nhà ở,... phục vụ công tác quản trị Thành phố và đời sống Nhân dân.

#### **4. Cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp**

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch nâng cao các chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh với các giải pháp thiết thực, cụ thể, đi thẳng vào các khó khăn, vướng mắc, tồn tại, quyết tâm khắc phục. Đặt trọng tâm cải cách thủ tục hành chính liên ngành và số hóa về đầu tư - đất đai - xây dựng - môi trường và xuất nhập khẩu, ưu tiên số hóa một số lĩnh vực người dân và doanh nghiệp có nhu cầu giao dịch lớn để tập trung đầu tư, tạo thay đổi căn bản, như lĩnh vực đất đai, xây dựng, hộ tịch, đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm đảm bảo hiệu quả thực thi, thúc đẩy sự chuyển biến tích cực, thực chất.

- Đưa vào hoạt động công dịch vụ công của Thành phố. Phần đầu áp dụng 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) vào nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tốt, chỉ số cải cách hành chính (PAR-index) cao hơn năm 2021 về xếp loại và xếp hạng; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) được xếp vào nhóm tỉnh, thành phố đạt điểm cao nhất cả nước.

- Tập trung thực hiện hiệu quả 10 nhóm giải pháp trọng tâm cải thiện môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh nhằm cải thiện các tiêu chí của Chỉ số PCI còn hạn chế; trước mắt tập trung tháo gỡ 174 dự án còn vướng mắc về thủ tục đầu tư trên địa bàn Thành phố. Thành lập Tổ công tác “Quản trị thực thi”, của Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra việc cải cách hành chính và thúc đẩy giải quyết các vướng mắc tại các ngành, các cấp.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước bằng các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thực hiện có hiệu quả các cam kết hội nhập quốc tế. rà soát các chính sách phù hợp để thu hút nhanh, hiệu quả các doanh nghiệp lớn ở trong nước và nước ngoài đầu tư có trọng tâm, chọn lọc, ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, quản trị hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, kết nối chuỗi cung ứng toàn cầu. Tăng cường chuỗi liên kết giữa các doanh nghiệp nhỏ và vừa, giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với doanh nghiệp FDI, tập đoàn tư nhân lớn dẫn dắt chuỗi giá trị.

- Kiên quyết loại bỏ các quy định và thủ tục mang tính “giấy phép con”. Chuẩn bị sẵn các điều kiện cần thiết (đất đai, thủ tục,...) nhằm mời gọi đầu tư để hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh cao ở khu vực và quốc tế.

- Hoàn thành và triển khai Đề án Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm tài chính quốc tế.

- Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020; tổng kết Nghị quyết số 54/2017/QH14 năm 2017 của Quốc hội; đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi

và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 và các chính sách, giải pháp về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 với tinh thần hợp tác công tư chặt chẽ để phát huy đồng bộ nguồn lực của nhà nước và doanh nghiệp.

- Nghiên cứu các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực quản trị, kỹ thuật và vốn đủ sức cạnh tranh trên thị trường. - Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng suất chất lượng và đổi mới sáng tạo; hình thành mạng lưới trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm và thị trường. Tăng cường liên kết đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước.

- Từng cơ quan, đơn vị rà soát khắc phục ngay các điểm nghẽn trong thủ tục hành chính, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.

## **5. Phát huy hiệu quả mọi nguồn lực phát triển hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ**

- *Về quy hoạch:* Đẩy nhanh tiến độ xây dựng điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050; lập quy hoạch chung thành phố Thủ Đức; tiếp tục thực hiện các quy hoạch đô thị trọng điểm như: điều chỉnh đồ án quy hoạch 930ha, lập điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 Khu đô thị Tây bắc; điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị mới Bình Quới, Thanh Đa; quy hoạch chi tiết khu đô thị du lịch biển Cần Giờ (2.870ha) và quy hoạch xây dựng vùng huyện Cần Giờ;...

- *Về giao thông:* Khởi công một số công trình trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ tuyến Metro số 1 (tuyến Bến Thành - Suối Tiên); khởi công tuyến Metro số 2, đồng thời có phương án điều chỉnh quy hoạch cục bộ và khai thác hiệu quả các khu đất dọc các tuyến Metro. Triển khai các dự án giải quyết điểm nóng sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đường cảng Cát Lái; các dự án: Nút giao An Phú, Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Đường Vành đai 3,4; Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Chơn Thành,... Nghiên cứu chuẩn bị triển khai các dự án đường trên cao, buýt nhanh; rà soát, bổ sung quy hoạch hệ thống cảng biển, cảng sông và hệ thống giao thông thủy.

- *Về tài nguyên và môi trường:* Tăng cường công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; xác định giá đất. Xây

dựng và triển khai kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025; phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai thời kỳ 2021 - 2030. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 27/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về việc cho phép áp dụng thí điểm cơ chế, quy trình đặc thù để rút ngắn thời gian thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và bàn giao mặt bằng dự án có thu hồi đất. Tiếp tục mời gọi đầu tư dự án xử lý rác bằng công nghệ đốt rác phát điện và dự án cải tạo xử lý các bãi chôn lấp; triển khai Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về vận động người dân không xả rác ra đường và kênh rạch.

- *Về xây dựng*: Tiếp tục triển khai Nghị định số 69/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ cấp D; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, triển khai Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021 - 2030; nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích việc xây dựng nhà ở xã hội, giải quyết nhu cầu nhà ở cho người có thu nhập thấp, các khu vực có điều kiện sống không đảm bảo; xây dựng nhà lưu trú cho công nhân, di dời nhà ở trên và venh kênh rạch; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nhà ở thương mại theo Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng.

- *Về công tác chống ngập*: Tập trung triển khai Dự án chống ngập do triều cường (giai đoạn 1), Dự án xây dựng hạ tầng và cải thiện môi trường Kênh Tham Lương - Bến Cát - Rạch Nước lên, Dự án cải tạo Rạch Xuyên tâm, Rạch Văn Thánh, kênh Hy vọng; Dự án thu gom xử lý nước thải giai đoạn 2. Tiếp tục tăng cường các giải pháp công trình và phi công trình đảm bảo công tác chống ngập của Thành phố.

## **6. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội**

- *Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ quốc tế ở các lĩnh vực ưu tiên, phát huy vai trò trung tâm giáo dục - đào tạo của cả nước*: Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; triển khai công tác giáo dục - đào tạo phù hợp tình trạng bình thường mới. Hoàn chỉnh quy hoạch sử dụng đất phát triển giáo dục đại học, khuyến khích hình thành các ngành đào tạo và các trường đại học đạt tiêu chuẩn quốc tế, nhất là 8 lĩnh vực ưu tiên. Xây dựng cơ chế hợp tác của các đại học với các doanh nghiệp và chính quyền Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông.

- *Xây dựng môi trường văn hóa, nghệ thuật, thể thao lành mạnh, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng của người dân, hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh, phát huy đặc trưng của con người Thành phố:* Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện các phong trào góp phần phát triển đời sống văn hóa tại cơ sở. Tăng cường hoạt động văn hóa đối ngoại để quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, Thành phố, con người Việt Nam với cộng đồng quốc tế. Triển khai kế hoạch xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh; xúc tiến hình thành khu công nghiệp văn hoá, tổ hợp thể dục thể thao.

- *Chăm lo người có công, hỗ trợ người nghèo, bảo vệ người lao động; đảm bảo an sinh xã hội:* Thực hiện đầy đủ, công khai, minh bạch chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng. Đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” và công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để góp phần cải thiện đời sống cho người có công. Giải quyết kịp thời và không để tồn đọng hồ sơ người có công đủ điều kiện; đảm bảo 100% phường, xã, thị trấn thực hiện tốt chính sách có công không bỏ sót đối tượng và không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo trong diện chính sách có công. Triển khai hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025. Tập trung rà soát các đối tượng chịu tác động của dịch COVID-19 để có chính sách hỗ trợ phù hợp. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ưu đãi và tín dụng nhỏ theo nhu cầu của hộ nghèo, cận nghèo để phát triển kinh tế hộ, hỗ trợ phương tiện làm ăn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ kéo giảm các thiếu hụt về dịch vụ xã hội. Xây dựng đề án chăm lo cho trẻ em mồ côi cha, mẹ tử vong do dịch COVID-19. Chú trọng phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp ở khu vực chưa có quan hệ lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động và thang, bảng lương tại các doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng các hoạt động chăm lo, quản lý tốt các đối tượng tại các cơ sở bảo trợ xã hội; hạn chế không để đối tượng lang thang tụ tập sinh sống tại các cửa ngõ ra vào Thành phố, nơi công cộng. Trước mắt, huy động mọi nguồn lực tổ chức chăm lo Tết Nhâm Dần cho Nhân dân thật chu đáo, không để sót đối tượng không có điều kiện đón Tết.

## **7. Nâng cao hiệu quả liên kết vùng, hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế**

Tổ chức sơ kết các chương trình hợp tác giữa Thành phố với các địa phương. Đề xuất cơ chế điều phối, hợp tác Vùng hiệu quả trên nguyên tắc nhận diện đúng lợi thế cạnh tranh từng địa phương, cùng chia sẻ lợi ích và hợp tác giữa các địa phương tạo ra lợi thế mới cho các bên. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các hoạt động đối



ngoại của Đảng, ngoại giao chính quyền, đối ngoại Nhân dân trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài. Theo dõi sát tình hình quốc tế, đặc biệt là diễn biến dịch COVID-19, xu thế phục hồi kinh tế để kịp thời tham mưu các biện pháp thích ứng với dịch bệnh và mở cửa kinh tế an toàn, hiệu quả; theo dõi, đánh giá xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng, dịch chuyển đầu tư. Hoàn thành và triển khai hoạt động Nhóm công tác chung Thành phố Hồ Chí Minh - Ngân hàng Thế giới.

### **8. Đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác tư pháp**

Tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; xử lý có hiệu quả các nhân tố ảnh hưởng đến an ninh chính trị, không để phát sinh điểm nóng trên địa bàn. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, môi trường hòa bình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Tiếp tục thực hiện nội dung, giải pháp về kỹ thuật để nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, phòng chống các loại tội phạm và phòng, chống dịch COVID-19. Chuẩn bị đầy đủ điều kiện để tiếp tục triển khai thực hiện 02 dự án cơ sở quản lý dữ liệu quốc gia về dân cư và dự án sản xuất, cấp, quản lý căn cước công dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tư pháp.

## **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, thủ trưởng các doanh nghiệp thuộc Thành phố:

1.1. Trước ngày 21 tháng 01 năm 2022 ban hành Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Chỉ thị này, trong đó xác định rõ, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, nhất là phải xác định kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đầu ra đối với từng nhiệm vụ và phân công đơn vị chủ trì thực hiện, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố tại phiên họp thường kỳ tháng 01 năm 2022.

1.2. Trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện Chỉ thị này, các nghị quyết của Thành ủy và Hội đồng nhân dân Thành phố về công tác phòng chống dịch, nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp.

1.3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chỉ thị; đồng thời công khai các kết quả kiểm tra, giám sát. Phân công đơn vị làm đầu mối thực hiện tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của từng ngành và địa phương, đơn vị.

1.4. Thường xuyên tổ chức truyền thông về chủ trương chính sách và kế hoạch thực thi tới các đối tượng chịu tác động; tích cực đối thoại, trao đổi với người dân và doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các phản hồi và giải quyết các khó khăn, vướng mắc. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; xử lý nghiêm cán bộ những người, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

1.5. Phát động phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tạo ra không khí thi đua sôi nổi, hiệu quả; thi đua giữa các cấp - các ngành, thi đua giữa chính quyền và doanh nghiệp, thi đua trong các tầng lớp nhân dân,... phát huy mọi người lực tham gia xây dựng và phát triển Thành phố.

1.6. Trước ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12 năm 2022, báo cáo tình hình và kết quả 6 tháng và 01 năm thực hiện Chỉ thị này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố để tổng hợp, báo cáo tại phiên họp thường kỳ của Ủy ban nhân dân Thành phố tháng 6 và cuối năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu đề xuất, cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; thường xuyên theo dõi, đôn đốc chuẩn bị nội dung và tổ chức sơ kết, tổng kết để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/CT-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2022*

## **CHỈ THỊ**

**Về công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; tuyển sinh quân sự năm 2022**

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015; Luật Công an nhân dân năm 2018; Nghị định số 13/2016/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe Nghĩa vụ quân sự; Nghị định số 70/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ quy định về thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; Thông tư 148/2018/TT-BQP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Bộ Quốc phòng về quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an về quy định tiêu chuẩn chính trị tuyển chọn công dân vào phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; Thông tư số 45/2019/TT-BCA ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Bộ Công an quy định về tiêu chuẩn sức khỏe và khám sức khỏe tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; Thông tư số 94/2020/TT-BCA ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công an quy định về tuyển chọn và thực hiện chế độ, chính sách đối với công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; Chỉ thị số 98/CT-BQP ngày 26 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc tăng cường biện pháp nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ trong tình hình mới.

Thực hiện Công văn số 4548/BQP-TM ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Quốc phòng về việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022; Công văn số 2210/BTL-TM ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 về việc thực hiện tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022.

Năm 2021, Thành phố đã hoàn thành tốt chỉ tiêu của Chính phủ giao về công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; báo cáo sơ kết 06 năm thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015 (giai đoạn 2016-2021) về Quân khu và Bộ Quốc phòng theo qui định; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; công tác tuyển sinh quân sự bảo đảm theo yêu cầu chỉ tiêu nhiệm vụ xây dựng quân đội trong tình hình mới.

Căn cứ vào tình hình diễn biến dịch bệnh Covid-19 và điều kiện thực tế tại địa phương, nhằm thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; công tác tuyển sinh quân sự năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chỉ thị:

1. Sau khi có quyết định giao chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ và quyết định giao chỉ tiêu huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu của Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Tư lệnh Thành phố thông báo chỉ tiêu giao quân cụ thể cho từng đầu mối đơn vị quân đội và có văn bản hướng dẫn cho Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện và thành phố Thủ Đức tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên; công tác tuyển sinh quân sự năm 2022; phối hợp cùng với các sở, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức quán triệt, triển khai, tuyên truyền các văn bản pháp luật về Nghĩa vụ quân sự cho các cơ quan, đơn vị và địa phương; chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện và thành phố Thủ Đức phối hợp các ban ngành, đoàn thể cùng cấp tăng cường công tác giáo dục tuyên truyền, vận động công dân chấp hành pháp luật về Nghĩa vụ quân sự, từ đó nâng cao vai trò, ý thức cho công dân về trách nhiệm, nghĩa vụ đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Nghĩa vụ Quân sự; tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị nhận quân thống nhất kế hoạch giao nhận quân; hiệp đồng huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu năm 2022.

2. Công an Thành phố chỉ đạo và hướng dẫn công an quận, huyện và thành phố Thủ Đức phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự cùng cấp quản lý nắm chắc công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ và quân nhân dự bị thường trú tại địa phương; tổ chức xác minh lai lịch chính trị, đạo đức, học vấn, gia cảnh công dân chuẩn bị gọi nhập ngũ theo Thông tư liên tịch số 50/2016/TTLT-BQP-BCA ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, Thông tư số 94/2020/TT-BCA ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công an và các quy định về tiêu chuẩn chính trị của Bộ Công an; đồng thời chỉ

đạo ngành dọc cấp dưới phối hợp với cơ quan quân sự cùng cấp có kế hoạch tổ chức tuyển chọn, gọi công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân chặt chẽ, đúng thủ tục, nguyên tắc và hoàn thành tốt chỉ tiêu; thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn các địa điểm tập trung tổ chức sơ tuyển và khám sức khỏe, Lễ trao lệnh gọi nhập ngũ, Hội trại tòng quân và Lễ giao nhận quân, góp phần hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

**3.** Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự; Hướng dẫn số 4195/HD-BTM ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tham mưu Quân khu 7 về thực hiện Quy trình tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ. Chỉ đạo Phòng y tế, Bệnh viện, Trung tâm y tế địa phương kiện toàn, củng cố đủ thành phần Hội đồng và Đoàn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; bảo đảm đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho việc sơ tuyển, khám sức khỏe; có kế hoạch tập huấn hướng dẫn kỹ chuyên môn cho các y, bác sĩ trong Hội đồng khám sức khỏe và Đoàn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự các địa phương, cán bộ y tế phường, xã, thị trấn; tham mưu, đề xuất bảo đảm kinh phí địa phương chụp X-quang tim phổi, điện tim, siêu âm, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho công dân khám sức khỏe, trang bị thêm các phương tiện để chuẩn đoán các bệnh lý về mắt, tim mạch, huyết áp, tâm thần, thần kinh và các bệnh thường gặp chính xác hơn, điều tra dịch tễ, không tuyển chọn công dân nhiễm, nghi nhiễm Covid-19 vào quân đội; tổ chức kiểm tra sức khỏe quân nhân dự bị trước khi tập trung tham gia huấn luyện, diễn tập, sơ tuyển, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ Công an; thành lập Tổ tư vấn tổ chức xét nghiệm HIV và chất gây nghiện cho công dân khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự (quá trình thực hiện phải tuân thủ theo Luật phòng chống AIDS).

**4.** Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành liên quan tại Thành phố chỉ đạo các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn cung cấp danh sách nam học sinh, sinh viên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ (tuổi từ đủ 18 đến hết 25 tuổi) đang học ở các trường, đã tốt nghiệp ra trường (kể cả số công dân 26, 27 tuổi) hoặc thôi học về Ban Chỉ huy quân sự quận, huyện và thành phố Thủ Đức, để tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương quản lý chặt chẽ nguồn công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, phục vụ cho công tác xét duyệt, tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

**5.** Sở Tư pháp phối hợp với Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực quốc phòng an ninh, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc (nếu có); tổ chức

tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật về nghĩa vụ quân sự; hướng dẫn áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính về nghĩa vụ quân sự theo quy định.

**6.** Sở Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tài chính Kế hoạch các quận, huyện và thành phố Thủ Đức bảo đảm kinh phí phục vụ cho công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, công tác xây dựng, huy động huấn luyện, diễn tập và kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên và công tác tuyển sinh quân sự.

**7.** Sở Văn hóa và Thể thao chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Văn hóa, thông tin quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các báo, đài tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về Luật Lực lượng dự bị động viên, Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015 và Luật Công an nhân dân năm 2018, nhất là đối với công dân nam trong độ tuổi thi hành Nghĩa vụ quân sự tại ngũ và trong ngạch dự bị, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của công dân, gia đình đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phối hợp với quận, huyện đoàn, thành đoàn thành phố Thủ Đức và Ban Chỉ huy quân sự cùng cấp tổ chức Hội trại tòng quân, Lễ giao nhận quân trang trọng, chu đáo, tiết kiệm, tạo khí thế sôi nổi trong ngày hội tòng quân.

**8.** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận, huyện, thành phố Thủ Đức phối hợp chặt chẽ cùng các ban, ngành, đoàn thể địa phương có kế hoạch chăm lo tốt chính sách hậu phương quân đội đối với công dân nhập ngũ và lực lượng dự bị động viên, tạo việc làm đối với quân nhân xuất ngũ, kịp thời giải quyết những trường hợp gia đình có con em chuẩn bị nhập ngũ và đang phục vụ tại ngũ gặp khó khăn sớm ổn định cuộc sống.

**9.** Sở Kế hoạch và Đầu tư chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện và thành phố Thủ Đức căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự cùng cấp tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức xây dựng, triển khai thực hiện hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

**10.** Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo, hướng dẫn Thành đoàn thành phố Thủ Đức và quận, huyện Đoàn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức của đoàn viên, thanh niên về nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, động viên đoàn viên, thanh niên đủ tuổi hăng hái lên đường nhập ngũ; thực hiện công tác giáo dục, bồi dưỡng kết nạp Đoàn cho thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự, Công an thành phố Thủ Đức, quận, huyện tổ chức “Hội trại tòng quân”, “Lễ giao, nhận quân” trang trọng, chu đáo, tiết kiệm, tạo khí thế sôi nổi trong ngày hội

tòng quân được triển khai thực hiện theo quy định của Quân khu, Thành phố và đảm bảo công tác phòng, chống dịch; phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể địa phương thực hiện công tác chăm lo, đảm bảo chính sách hậu phương quân đội.

**11.** Đề nghị các thành viên: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo cơ quan chuyên môn các cấp phối hợp chặt chẽ với các thành viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự tổ chức tuyên truyền, vận động công dân chấp hành tốt Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, động viên kịp thời lực lượng dự bị động viên làm tròn nhiệm vụ khi có lệnh gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên; thực hiện tốt công tác chăm lo chính sách hậu phương quân đội; giáo dục cán bộ, công nhân viên, hội viên ngành mình gương mẫu chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015 và Luật Lực lượng dự bị động viên, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao.

**12.** Năm 2022, Thành phố tiếp tục thực hiện tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ tròn khâu, tuyển người nào, chắc người đó. Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quân sự, công an và các ban ngành có liên quan quán triệt thực hiện nghiêm Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, các nghị định, thông tư và văn bản hướng dẫn qui trình tuyển quân của Chính phủ, Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành có liên quan, Quân khu và Thành phố; đồng thời củng cố, kiện toàn Hội đồng Nghĩa vụ quân sự các cấp đúng thành phần, số lượng quy định. Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự chịu trách nhiệm trong phối hợp tổ chức thực hiện các bước đúng theo quy trình tuyển quân; xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong từng giai đoạn thực hiện qui trình tuyển quân; thực hiện 100% công dân trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, có lệnh gọi nhập ngũ năm 2022 được tiêm 02 mũi vắc xin phòng Covid-19 và được xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật RT-PCR (có kết quả âm tính) còn hiệu lực đến ngày giao nhận quân.

**13.** Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ gắn với thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Thành ủy về nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho bộ đội xuất ngũ giai đoạn 2021 – 2025 và Đề án số 887 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn và bố trí công tác cho đảng viên vừa hoàn thành nghĩa vụ quân sự phục vụ tại ngũ trên địa bàn Thành phố; tuyển đảng viên chính thức nhập ngũ đạt 1% trở lên; trình độ học vấn được đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp đạt từ 35% trở lên; sức khỏe loại 1, loại 2 đạt từ 70% trở lên; ưu tiên tuyển chọn thanh niên là công chức,

viên chức và con em cán bộ, những thanh niên có năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao (ca nhạc, ca cô, múa, đàn...; điền kinh, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, võ...) giao cho các đơn vị thuộc Quân khu huấn luyện.

**14.** Căn cứ vào tình hình diễn biến dịch bệnh Covid-19 và điều kiện thực tế tại địa phương hiệp đồng với đơn vị nhận quân tổ chức đưa công dân chuẩn bị nhập ngũ đến các đơn vị quân đội tìm hiểu về truyền thống, môi trường hoạt động công tác của cán bộ, chiến sỹ; thăm, viếng các bia tưởng niệm, khu di tích lịch sử, căn cứ cách mạng để công dân chuẩn bị thực hiện nghĩa vụ quân sự và gia đình nâng cao tinh thần yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc, từ đó xác định được trách nhiệm, ý thức trong thực hiện Nghĩa vụ quân sự và tham gia công an nhân dân; tổ chức Hội trại tòng quân, Lễ giao nhận quân chu đáo, chặt chẽ đúng theo qui định; đồng thời bảo đảm tốt việc thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19; kịp thời thực hiện tốt công tác chăm lo chính sách hậu phương quân đội, tổ chức đón tiếp và tạo điều kiện cho quân nhân xuất ngũ trở về địa phương có việc làm ổn định.

**15.** Làm tốt công tác phối hợp với đơn vị nhận nguồn tổ chức phúc tra, ổn định biên chế các đơn vị dự bị động viên, tổ chức huy động lực lượng dự bị động viên tham gia huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao. Chấp hành nghiêm túc các thông tư, hướng dẫn về thực hiện công tác tuyển sinh quân sự của cấp trên, tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng nghiệp quân sự rộng rãi trong Nhân dân, nhất là thanh niên, học sinh, sinh viên trên địa bàn để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tính tự giác đăng ký dự sơ tuyển vào các học viện, nhà trường trong quân đội và bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu theo quy định. Thời gian giao quân theo qui định của Bộ Tư lệnh Quân khu 7.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/CT-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

**CHỈ THỊ**  
**Về chăm lo Tết Nhâm Dần năm 2022**

Trong năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là từ khi làn sóng dịch bệnh lần thứ 4 bùng phát, đã tác động tiêu cực trên nhiều mặt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội Thành phố. Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Tết Nhâm Dần năm 2022, Chỉ thị số 35/CT-TTG ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Công văn số 398-CV/TU ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Thành ủy về chăm lo Tết Nhâm Dần – năm 2022, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022). Nghiêm túc quán triệt thực hiện các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ về việc tổ chức Tết năm 2022 và để Tết đến với mọi nhà, mọi người; thực hiện nghiêm các hướng dẫn của Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch bệnh Covid-19; đến nay, Thành phố đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh, góp phần thực hiện hiệu quả phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Tuy nhiên, đại dịch COVID-19 còn diễn biến phức tạp với biến chủng mới Omicron, đòi hỏi các cấp, các ngành tuyệt đối không được chủ quan, lơ là; đặc biệt là trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; đồng thời tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, “tương thân, tương ái” của dân tộc Việt Nam và nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nghĩa tình; quan tâm thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong dịp Tết, bảo đảm mọi

nhà, mọi người đều được vui xuân, đón Tết với phương châm “Tết tri ân, đầm ấm, an toàn, tiết kiệm”. Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố khẩn trương thực hiện các nội dung, cụ thể như sau:

**1. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; đẩy mạnh thi đua sáng tạo, triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI; tổ chức chăm lo chu đáo đời sống vật chất, tinh thần nhân dân, đảm bảo Tết đến với mọi nhà, mọi người.**

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố:

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19, không chủ quan, mất cảnh giác với các nguy cơ dịch bệnh; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, sẵn sàng ứng phó, chỉ đạo quyết liệt đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý ngành, địa phương, phù hợp với diễn biến tình hình trong điều kiện hiện nay, không để bị động, bất ngờ; hạn chế tối đa các hoạt động tập trung đông người để đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch. Có kế hoạch cụ thể, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm chế độ trực Tết, xử lý, giải quyết kịp thời, hiệu quả mọi công việc, tình huống phát sinh, thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo trong thời gian nghỉ Tết; không để ảnh hưởng đến đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19 trên địa bàn Thành phố.

- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chịu trách nhiệm cao nhất về việc tổ chức phòng, chống dịch COVID-19 ở địa bàn mình; vận động mỗi người dân, gia đình, cùng cấp ủy, chính quyền, tham gia phòng, chống dịch quyết liệt và hiệu quả hơn.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách, phấn đấu ngay từ đầu năm để thi đua hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tạo động lực, khí thế thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI. Từ nay cho đến Tết các cơ quan, đơn vị tập trung

triển khai Nghị quyết của Thành ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, dành nhiều thời gian đi cơ sở, nắm chắc tình hình phòng, chống dịch và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động gặp gỡ, thăm hỏi, tặng quà, chăm lo Tết phù hợp theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách với phương châm "lấy sức dân chăm lo cho dân" một cách hiệu quả, thiết thực, có ý nghĩa; thực hiện tốt các chính sách đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội cho người dân; tổ chức chăm lo chu đáo đời sống vật chất tinh thần người lao động; chi trả lương, thưởng sớm để người lao động chủ động mua sắm Tết; phối hợp các đoàn thể ở địa phương quan tâm, chăm lo, tổ chức thăm hỏi các đối tượng chính sách, gia đình khó khăn, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết đầm ấm, vui vẻ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về những điều đảng viên không được làm; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ban Bí thư khóa XI về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Không tổ chức đi thăm, chúc Tết cấp trên và lãnh đạo các cấp; nghiêm cấm biếu, tặng quà Tết cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không đi lễ chùa, lễ hội nếu không được phân công; không sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định vào các hoạt động lễ hội, vui chơi trong dịp Tết. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 3899/UBND-VX ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường quản lý cán bộ, công chức, người lao động và thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn Thành phố, rà soát lại quy chế làm việc, quy định của cơ quan, đơn vị theo hướng tăng cường kỷ luật, kỷ cương; sự nghiêm túc, tính chấp hành trong công tác giữa cấp trên và cấp dưới; đảm bảo tuân thủ thứ bậc hành chính và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị; đồng thời có chế độ khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt, xử lý nghiêm hành vi vi phạm tại cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền.

b) Sở Y tế thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19". Tập trung, nỗ lực cao nhất cho công tác phòng, chống dịch COVID-19. Chủ động các phương án đáp ứng với các cấp độ dịch COVID-19 nhằm phát hiện sớm, khoanh vùng, cách ly và điều trị phù hợp ngay khi phát hiện ca bệnh; thần tốc hơn nữa về tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, bảo đảm tiêm an toàn, khoa học, hiệu quả; chuẩn bị sẵn sàng các trạm y tế lưu động tại các khu vực có nguy cơ cao, nguy cơ rất cao; đẩy mạnh truyền thông thông điệp 5K và đề cao ý thức phòng, chống dịch của người dân, không lơ là chủ quan ngay cả khi đã tiêm đủ 02 mũi và mũi thứ 3 vắc xin phòng COVID-19, đặc biệt là dịch COVID-19 với biến chủng mới Omicron và các dịch bệnh có nguy cơ bùng phát trước, trong và sau Tết, bảo đảm tuyệt đối an toàn các hoạt động lễ hội, tập trung đông người, có phương án, kịch bản đáp ứng, phòng chống dịch bệnh. Chủ động giám sát, phát hiện các tác nhân gây bệnh và xử lý kịp thời các ổ dịch phát sinh, không để dịch bệnh bùng phát, lây lan; có kế hoạch dự trữ thuốc, vật tư, thiết bị y tế chuẩn bị sẵn sàng tiếp nhận, điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19. Thực hiện nghiêm các quy trình về quản lý nhập cảnh, kiểm dịch y tế tại sân bay, bến xe, giám sát chặt chẽ các điểm tổ chức cách ly tập trung trong phòng dịch COVID-19... Tổ chức tốt công tác khám chữa bệnh, chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế ứng trực 24/24 giờ; duy trì tổ chức, thực hiện nghiêm các quy trình về sàng lọc, phân loại, phân luồng; đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện, tuyệt đối không để lây nhiễm chéo trong bệnh viện; tiếp tục mở rộng xét nghiệm cho các đối tượng nghi ngờ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong bệnh viện và các trường hợp người dân đủ điều kiện thực hiện cách ly tại nhà. Đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng thuốc trong dịp Tết, không để xảy ra tình trạng tăng giá đột biến, tăng giá hàng loạt; tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuốc phát hiện và kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi đầu cơ, tích trữ, buôn bán thuốc giả, thuốc kém chất lượng, thuốc không được phép lưu hành.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể Thành phố thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước, tổ chức thăm hỏi, chúc Tết các đồng chí thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước, cán bộ lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam

Anh hùng, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo tiêu biểu, các đơn vị lực lượng vũ trang, lực lượng đang ở tuyến đầu chống dịch và các lực lượng làm nhiệm vụ khác trong những ngày Tết, các đối tượng xã hội, các cá nhân có hoàn cảnh khó khăn do tác động của dịch COVID-19, các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn đã di dời, bàn giao mặt bằng tại các dự án, giúp đỡ các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người già cô đơn, không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đặc biệt, chăm lo, thăm hỏi các gia đình có người thân, trẻ em có cha mẹ mất do dịch COVID-19..., bảo đảm mọi nhà, mọi người đều được vui xuân, đón Tết. Việc tổ chức các đoàn đi thăm phải gọn nhẹ, tránh phô trương hình thức gây phiền hà cho các đơn vị và gia đình chính sách. Chỉ đạo và có biện pháp giúp doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn thực hiện duy trì việc làm, hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 để người lao động yên tâm làm việc, người sử dụng lao động ổn định sản xuất, kinh doanh. Tăng cường kiểm tra và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; chủ động xây dựng các giải pháp phòng ngừa, xử lý những tranh chấp lao động có thể xảy ra trong dịp Tết Nguyên đán; tăng cường công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; có các biện pháp quản lý chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra tình hình hoạt động của các cơ sở cai nghiện, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng học viên bỏ trốn tập thể, phá hoại tài sản, cơ sở vật chất, gây mất ổn định tình hình chính trị, xã hội tại địa phương trong dịp Tết Nguyên đán.

d) Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý khu công nghệ cao; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố và các cơ quan đơn vị liên quan tăng cường, giám sát và nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp thuộc địa bàn, kế hoạch trả lương, tiền thưởng và các khoản trợ cấp, hỗ trợ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ kịp thời những doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19 không có khả năng chi trả lương và tiền thưởng Tết cho công nhân; không để xảy ra tranh chấp lao động tập thể, đình công, lãn công.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức chăm lo cho học sinh, sinh viên không có điều kiện về quê ăn Tết; chỉ đạo các đơn vị

trực thuộc thực hiện việc giảng dạy, học tập phù hợp với tình hình hiện nay trong điều kiện phòng, chống dịch COVID-19, không để bị động, bất ngờ.

**2. Thực hiện tốt chủ đề năm "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp".** Tùy theo cấp độ dịch, tổ chức chu đáo, an toàn các lễ hội Xuân, các hoạt động thể thao, các hoạt động vui chơi giải trí gắn với giáo dục truyền thống; không tổ chức các lễ, hội quá sớm trước Tết hoặc kéo dài nhiều ngày sau Tết, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, lợi dụng lễ hội để hoạt động mê tín dị đoan, thu lợi bất chính.

a) Triển khai các hoạt động thực hiện hiệu quả mục tiêu tổng quát năm 2022: Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Ổn định và phát triển kinh tế, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của kinh tế; hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phân đấu hoàn thành và đưa vào sử dụng các dự án kết cấu hạ tầng quan trọng của Thành phố. Giải quyết việc làm đi đôi với chú trọng đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường thương mại điện tử, chuyển đổi số, phát triển mạnh mẽ kinh tế số, xây dựng thành phố thông minh. Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 54/2017/QH17 của Quốc hội. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại theo phương thức mới.

b) Sở Nội vụ chủ trì hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng Đề án đầu tư xây dựng huyện thành thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (huyện Cần Giờ) hoặc thành quận (04 huyện còn lại), xây dựng Kế hoạch thực hiện để nâng cao và khắc phục các tiêu chí chưa đạt (để trở thành quận) theo Nghị quyết số Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 và 1211/2016/UBTVQH13; xây dựng Đề án cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Thủ Đức tham mưu trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai các nhiệm vụ chính Chương trình chuyển đổi số tại Thành phố. Tiếp tục triển khai giai đoạn 2 xây dựng Thành phố trở thành đô thị thông minh. Triển khai Đề án tổ chức phong trào thi đua

sáng tạo và các giải thưởng sáng tạo Thành phố giai đoạn 2020 - 2030, phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội, tính sáng tạo của các tầng lớp nhân dân cùng thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội Thành phố.

b) Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp Sở Du lịch, Sở Giao thông vận tải, Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tổ chức chu đáo, an toàn, tiết kiệm, đúng quy định các lễ hội Xuân, các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí gắn với hoạt động Tết, trong đó, chú trọng tổ chức các hoạt động trên địa bàn ngoại thành, nông thôn; đẩy mạnh xã hội hóa trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa - nghệ thuật kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022) và chào mừng Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 trên địa bàn Thành phố. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán, bảo đảm phục vụ nhân dân đón Tết vui tươi, lành mạnh, an toàn, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và phong tục, tập quán của từng địa phương; tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch nội địa, nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển nhiều loại hình du lịch gắn với văn hóa, tín ngưỡng, cộng đồng...

c) Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội vui chơi mừng năm mới, tổng kết năm, đón nhận các hình thức khen thưởng, các lễ kỷ niệm ngày truyền thống của ngành, quận, huyện và kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc một cách thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, lành mạnh, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hoá của dân tộc, với thuần phong, mỹ tục. Quy mô, hình thức tổ chức các hoạt động phải đảm bảo quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19, phù hợp với tình hình và điều kiện hiện nay.

d) Sở Du lịch phối hợp Công an Thành phố, Sở Công Thương, Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ sở lưu trú du lịch, khu du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch chấp hành nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo quốc gia về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch, tăng cường quản lý, kiểm soát chất lượng kinh doanh dịch vụ du lịch và phương tiện phục vụ khách du lịch, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm; tổ chức thực hiện các sự kiện du lịch, chương trình du lịch kết hợp mua sắm phục vụ cho người dân và du khách phù

hợp với văn hóa và phong tục tập quán tốt đẹp của người Việt Nam, lưu ý đẩy mạnh các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự và an toàn cho người dân, du khách tại các khu vực tổ chức sự kiện, khu vui chơi giải trí, các khu vực trung tâm.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 về thực hiện Cuộc vận động "Người dân Thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước", tiến hành tổng vệ sinh trước Tết, thu gom xử lý các loại rác thải, nạo vét khơi thông cống rãnh, chăm sóc cây xanh, làm sạch môi trường ở các đường phố, khu vực công cộng, công sở, khu dân cư, hộ gia đình tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp (riêng các khu vực tổ chức hội chợ hoa xuân, chợ hoa, tổ chức sự kiện đông người phải đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng trước giờ giao thừa); tổ chức trang trí hoa, bố trí cây xanh, hoa kiểng tại các trục đường trung tâm Thành phố, các khu vui chơi giải trí; kiểm tra, xử lý tình trạng xây dựng trái phép, lấn chiếm lòng lề đường, hành lang bảo vệ đường bộ, đường điện, bờ sông, đảm bảo trật tự mỹ quan đô thị.

e) Sở Ngoại vụ, Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài Thành phố phối hợp với các cơ quan, đơn vị bảo hộ, hỗ trợ công dân ở nước ngoài, kiều bào vui xuân, đón Tết phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19. Tổ chức chu đáo buổi gặp gỡ giữa lãnh đạo Thành phố với Lãnh sự đoàn.

g) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các báo đài Thành phố tăng cường thông tin tuyên truyền về "Thông điệp 5K" (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế), trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, cảnh báo người dân không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh; phản ánh không khí vui Xuân, đón Tết của nhân dân; tiếp tục thông tin, tuyên truyền để nhân dân hiểu rõ và đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

h) Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, các báo đài Thành phố tăng cường thông tin tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19, phản ánh không khí vui Xuân, đón Tết của nhân dân; tiếp tục thông tin, tuyên truyền để nhân dân hiểu rõ và đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Tăng cường thông tin, tuyên truyền để nâng cao ý



thức người dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chủ động, tích cực tham gia công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp Tết. Thông tin đầy đủ và chính xác về tình hình tài chính, tiền tệ, chống tiền giả, rửa tiền; thị trường giá cả; công tác chống sản xuất, buôn lậu, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng pháo trái phép; phòng, chống cháy, nổ; các hoạt động triển khai chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với những gia đình chính sách, người thu nhập thấp, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

### **3. Chủ động chuẩn bị nguồn hàng hóa dồi dào, phong phú, đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, giá cả ổn định đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân**

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện theo dõi sát diễn biến cung cầu và giá cả thị trường trước, trong và sau Tết, đặc biệt đối với những hàng hóa, dịch vụ đáp ứng trực tiếp nhu cầu tiêu dùng Tết của người dân, đặc biệt là mặt hàng nhu yếu phẩm, hàng tiêu dùng trong ngày Tết; không để xảy ra tình trạng găm hàng, tung tin thất thiệt gây tăng giá đột biến, cục bộ. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý giá, thuế, phí, lệ phí trên địa bàn, đặc biệt đối với những hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thiết yếu và giá giữ xe; xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi vi phạm.

b) Sở Công Thương phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện theo dõi, dự báo sớm nguồn cung, nhu cầu hàng hóa, chủ động có phương án chuẩn bị nguồn cung các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng có nhu cầu tiêu dùng tăng cao, bảo đảm chất lượng, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu của người dân, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến; chủ động can thiệp, xử lý các biến động bất thường của thị trường; hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp sản xuất, phân phối hàng thiết yếu phục vụ Tết với các tổ chức tín dụng để tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi, dự trữ hàng hóa bình ổn thị trường dịp trước, trong và sau Tết.

Tiếp tục triển khai các hoạt động thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; đôn đốc các doanh nghiệp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nội địa, các chương trình kích cầu tiêu dùng, có chính sách hỗ trợ, ưu tiên và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia Chương trình bình ổn mở rộng

mạng lưới phân phối hàng hoá đến khu vực đông dân cư, khu công nghiệp, các huyện ngoại thành, tăng khả năng tiếp cận hàng bình ổn cho các đối tượng khó khăn, các đối tượng có thu nhập trung bình và thấp.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh; hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng; vi phạm về an toàn thực phẩm, hàng hóa gian lận nguồn gốc xuất xứ; chú trọng kiểm tra việc niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết, chống đầu cơ, găm hàng tăng giá bất hợp lý nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mặt hàng y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

c) Các doanh nghiệp trực thuộc Thành phố chủ động rà soát, đánh giá cung cầu theo giai đoạn, nâng cao chất lượng hàng hóa, đa dạng mẫu mã, giá cả phù hợp, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng; tăng cường bán hàng lưu động phục vụ nhân dân vùng ven, ngoại thành, công nhân tại các khu chế xuất, khu công nghiệp, sinh viên ở các ký túc xá, các khu dân cư thu nhập thấp.

d) Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trước trong và sau Tết, có biện pháp quản lý chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm các lễ hội, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, nhập khẩu, lưu thông, buôn bán thực phẩm.

đ) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp theo Chỉ thị số 8711/CT-BNN-TY ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm an toàn trong giết mổ, vận chuyển, kinh doanh gia súc, gia cầm; tăng cường công tác kiểm dịch đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với sản phẩm gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi, bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu; thực hiện chương trình dán tem truy xuất nguồn gốc rau, củ, quả; có biện pháp hỗ trợ bà con nông dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh có được một cái Tết cổ truyền sung túc, đầy đủ.

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thành phố chỉ đạo hệ thống Ngân hàng thương mại hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp để sản xuất kinh doanh phục vụ Tết; chuẩn bị đủ lượng tiền mặt (về số lượng và cơ cấu mệnh giá) để đáp ứng nhu cầu

chi trả trong dịp Lễ, Tết; chỉ đạo hệ thống Ngân hàng thương mại xây dựng kế hoạch triển khai và dự phòng các vấn đề về tiếp quỹ ATM, về sự cố kỹ thuật để đảm bảo hệ thống ATM hoạt động thông suốt, liên tục, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu rút tiền của nhân dân, đặc biệt cho công nhân, người lao động làm việc tại các khu chế xuất, khu công nghiệp.

g) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tăng cường tuyên truyền vận động bà con tiểu thương kinh doanh trên địa bàn thực hiện văn minh thương mại, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết; bán hàng bảo đảm chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm; không mua bán hàng gian, hàng giả. Tổ chức kiểm tra việc niêm yết giá, bán hàng theo giá niêm yết tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bình ổn thị trường, các quy định pháp luật về thương mại.

#### **4. Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đáp ứng đầy đủ nhu cầu đi lại của nhân dân**

a) Công an Thành phố, các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo 138, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội cho nhân dân vui Tết; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các vi phạm liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; bố trí lực lượng, phương tiện bảo vệ tuyệt đối các hoạt động, mục tiêu bảo vệ, các địa bàn trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước; thường xuyên tuần tra, kiểm soát các địa bàn trọng yếu; các mục tiêu trọng điểm, các địa điểm vui chơi giải trí, những nơi tập trung đông người; triển khai các giải pháp quyết liệt, kể cả các giải pháp tình thế đặc biệt nhằm hạn chế ùn tắc giao thông, đảm bảo an toàn, kiểm chế tai nạn giao thông; kịp thời phát hiện, ngăn chặn mọi hành vi sản xuất, buôn lậu, vận chuyển, tiêu thụ và sử dụng pháo nổ các loại, không để xảy ra đốt pháo nổ, các vụ trọng án trong những ngày Tết; triệt phá các ổ nhóm buôn lậu, buôn bán, sản xuất hàng giả, buôn bán sử dụng ma túy, tệ nạn cờ bạc, số đề, mại dâm, mê tín dị đoan, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các vụ cháy tại nơi có nguy cơ cháy nổ cao. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố nếu để xảy ra các điểm cháy phức tạp, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

b) Bộ Tư lệnh Thành phố phối hợp Công an Thành phố, Bộ đội Biên phòng Thành phố kịp thời phát hiện ngăn chặn làm thất bại âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, tăng cường phối hợp với các tỉnh lân cận thực hiện tuần tra, kiểm soát, đấu tranh phòng, chống tội phạm nhất là ma túy, buôn lậu; kiên quyết ngăn chặn xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới, cửa khẩu, cảng biển; chủ động, tích cực tham gia và bảo đảm an toàn trong phòng chống dịch bệnh COVID-19; tổ chức tuần tra canh gác, bảo vệ các mục tiêu quan trọng và kiểm tra công tác quản lý các loại vũ khí, vật liệu nổ trong cơ quan, doanh nghiệp; kiểm tra rà soát, bổ sung kế hoạch, phương án phòng, chống cháy nổ, thiên tai, dịch bệnh, sự cố, ô nhiễm môi trường và cứu hộ, cứu nạn; bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí, trang bị kỹ thuật.

c) Ban Tiếp công dân Thành phố phối hợp Công an Thành phố có kế hoạch tiếp công dân phù hợp, không để công dân khiếu nại, tụ tập tại các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn Thành phố trong những ngày Tết.

d) Sở Giao thông vận tải tăng cường công tác điều tiết, tổ chức quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân dịp Tết Nguyên đán, không để xảy ra tình trạng người dân không được về quê ăn Tết do không có tàu, xe; bảo đảm linh hoạt, an toàn và kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; tăng cường kiểm tra việc thực hiện kê khai giá cước, niêm yết giá cước vận tải, giá vé tàu, vé xe theo quy định; tổ chức vận chuyển hàng hóa thông suốt trong dịp Tết; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng, an toàn kỹ thuật các phương tiện tham gia giao thông; có biện pháp ngăn chặn việc vận chuyển trái phép hàng cháy nổ, hàng nguy hiểm, các sản phẩm, gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc và không có chứng nhận kiểm dịch y tế trên các phương tiện vận tải; chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chuẩn bị đầy đủ phương tiện vận chuyển (đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không), nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo thuận lợi và an toàn, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân từ Thành phố đi các tỉnh, thành trước Tết và từ các tỉnh, thành trở về Thành phố sau Tết; tăng cường vận tải hành khách công cộng thân thiện, thuận lợi và đảm

bảo đúng giờ để giảm áp lực xe cá nhân; xử lý nghiêm các hành vi chèn ép khách, đầu cơ vé, tăng giá vé bất hợp lý.

Phối hợp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các đơn vị có liên quan chỉnh trang sạch đẹp tại các vị trí khu vực nhà ga, cảng, bến thủy nội địa, bến xe, cảng hàng không, sắp xếp các vị trí cung cấp thông tin để hành khách chủ động trong việc lựa chọn chuyến đi; yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải chủ động bán vé trước cho hành khách bằng nhiều hình thức và ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi cho người dân có nhu cầu mua vé; đồng thời phối hợp Công an Thành phố có biện pháp chống việc đầu cơ, buôn bán vé gây mất trật tự xã hội.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, nhắc nhở các chủ đầu tư, nhà thầu thực hiện nghiêm quy định về an toàn lao động và bảo vệ môi trường, có phương án tổ chức giao thông, hoàn trả mặt đường, bảo đảm cho phương tiện lưu thông an toàn, không gây ùn tắc giao thông do việc thi công công trình, đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, đặc biệt là các công trình vừa thi công vừa khai thác.

đ) Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế bảo đảm bố trí đội ngũ y bác sĩ trực Tết, đủ thuốc, trang thiết bị để xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu tai nạn giao thông, ngộ độc, sinh nở trong những ngày Tết, không được từ chối hoặc để chậm trễ trong các trường hợp cấp cứu. Tăng cường công tác phòng, chống bệnh dịch, nhất là các loại bệnh có nguy cơ bùng phát, đặc biệt là dịch COVID-19.

e) Sở Thông tin và Truyền thông bảo đảm tuyệt đối an toàn mạng lưới, an toàn thông tin liên lạc phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước; đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu thông tin liên lạc của các cơ quan, tổ chức trong dịp Tết Nguyên đán; chỉ đạo các cơ quan báo chí tập trung tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và Thành phố. Kiểm soát chặt chẽ thông tin, không để thông tin thất thiệt gây hoang mang cho người dân và bất ổn thị trường, hướng dẫn các cơ quan truyền thông đẩy mạnh thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tổ chức lễ hội, khuyến khích sử dụng các hình thức tổ chức theo mô hình trực tuyến; ứng dụng công nghệ trong việc quản lý, phát hiện, truy vết các trường hợp nghi nhiễm COVID-19; thông tin, tuyên truyền về thông điệp để thống nhất nhận thức và hành động theo phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; tuyên truyền các giải pháp phục hồi và phát

triển kinh tế; thường xuyên cảnh báo người dân không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh; cung cấp thông tin, tạo sự đồng thuận trong xã hội để người dân vui Xuân, đón Tết trong trạng thái bình thường mới; hướng dẫn các cơ quan truyền thông tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền quảng bá hình ảnh dân tộc, vẻ đẹp truyền thống, giá trị nhân văn của Việt Nam đối với người nước ngoài tới Việt Nam và bà con Việt kiều về Việt Nam ăn Tết.

g) Tổng Công ty Điện lực Thành phố, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đảm bảo cung cấp ổn định và liên tục điện, nước, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt trong suốt thời gian Tết.

### **5. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính; tập trung giải quyết các công việc tồn đọng trước Tết, không để người dân, doanh nghiệp chờ đợi**

a) Các đơn vị tổ chức chủ động rà soát, giải quyết dứt điểm những công việc còn tồn đọng, kiểm tra chặt chẽ việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực trong dịp Tết, đặc biệt là các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; kịp thời nắm bắt thông tin và xử lý các tình huống phát sinh không để công việc chậm trễ, trì trệ.

Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động; không tổ chức du xuân, liên hoan kéo dài, lãng phí, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc; không đi lễ hội trong giờ hành chính, không sử dụng xe công đi lễ hội, trừ trường hợp thực thi nhiệm vụ.

b) Sở Nội vụ tăng cường thanh tra công vụ, kiểm tra giờ giấc, hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cơ quan hành chính nhà nước trong những ngày cận Tết và sau khi nghỉ Tết; xử lý hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị lơ là công việc, thiếu giám sát giờ giấc, hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

c) Ngay khi hết thời gian nghỉ Tết, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố phải nhanh chóng đưa các hoạt động sản xuất kinh doanh, công việc, học tập... trở lại bình thường. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có kế hoạch đảm bảo ổn định thị trường lao động sau Tết. Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố, các báo đài của Thành phố tập trung thông tin tình hình khai trương hoạt động

---

của các doanh nghiệp; tinh thần, thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động những ngày sau Tết.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 310/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm;  
lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 662/TTr-SLĐTBXH ngày 06 tháng 01 năm 2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm; lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gồm 02 thủ tục hành chính mới, 03 thủ tục hành chính sửa đổi và 01 thủ tục hành chính bãi bỏ.



Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung công bố cho:

Các thủ tục B.I.1, B.I.2, B.I.3 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm Quyết định số 1737/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thủ tục A.I.1 tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm Quyết định số 4597/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM, LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

**A1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Việc làm</b>						
1	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19	08 ngày làm việc, trong đó: - 01 ngày làm việc tại Bảo hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm; - 07 ngày làm việc tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	- Cơ quan Bảo hiểm xã hội; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Địa chỉ: số 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Bộ luật lao động năm 2019; - Luật Việc làm năm 2013; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; - Quyết định 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của	<b>I. Điều chỉnh bước 1 trình tự thực hiện như sau:</b> Người sử dụng lao động có nhu cầu hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm xã hội xác nhận về việc đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ đủ

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>Thủ tướng Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.</p> <p>- Quyết định 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch</p>	<p>12 tháng trở lên tính đến thời điểm đề nghị hỗ trợ và đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tham gia đào tạo. Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trong 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của người sử dụng lao động.</p> <p><b>II. Điều chỉnh thời hạn giải quyết</b></p> <p>08 ngày làm việc, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 ngày làm việc tại Bảo hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm;</li> <li>- 07 ngày làm việc tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> </ul> <p><b>III. Điều chỉnh cơ quan giải quyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan tiếp nhận: Sở Lao động - Thương binh và Xã</li> </ul>

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					COVID-19.	hội; - Cơ quan phối hợp: Bảo hiểm xã hội; - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**A2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Lao động tiền lương</b>						
1	Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID -19	08 ngày làm việc, trong đó: - 02 ngày làm việc tại cơ quan Bảo hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm;	- Cơ quan Bảo hiểm xã hội; - Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	- Bộ luật lao động năm 2019; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch	<b>I. Điều chỉnh bước 3, 4, 5 trình tự thực hiện như sau:</b> - Bước 3 và bước 4: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở. Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và quyết định phê duyệt Danh sách và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 04 ngày làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp huyện;</li> <li>- 02 ngày làm việc của doanh nghiệp (người sử dụng lao động)</li> </ul>			<p>COVID-19</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch covid-19.</li> <li>- Quyết định 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính</li> </ul>	<p>kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 5. Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, người sử dụng lao động thực hiện chi trả cho người lao động.</li> </ul> <p><b>II. Điều chỉnh cách thức thực hiện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://ncovi.dichvucong.gov.vn">https://ncovi.dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích</li> </ul> <p><b>III. Điều chỉnh thời gian giải quyết</b></p> <p>08 ngày làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 ngày làm việc tại cơ quan</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p> <p>- Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 4361/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt</p>	<p>Bảo hiểm xã hội nơi đang tham gia bảo hiểm;</p> <p>- 04 ngày làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp huyện;</p> <p>- 02 ngày làm việc của doanh nghiệp (người sử dụng lao động)</p> <p><b>IV. Điều chỉnh cơ quan thực hiện</b></p> <p>- Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan phối hợp: Cơ quan bảo hiểm xã hội</p> <p><b>V. Điều chỉnh kết quả thực hiện</b> Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					đanh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.	

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

### B1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CƠ QUAN KHÁC

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Việc làm</b>						
1	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19	05 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố	Không	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;	<b>I. Điều chỉnh bước 3 và bước 4 trình tự thực hiện như sau:</b> Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận danh sách, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định và phê duyệt Danh sách hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ trong 03 ngày làm việc. Trường

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Quyết định 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch covid-19.</p> <p>- Quyết định 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29/11/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ</p>	<p>hợp không phê duyệt, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p><b>II. Điều chỉnh cách thức thực hiện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://ncovi.dichvucong.gov.vn">https://ncovi.dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích</li> </ul> <p><b>III. Điều chỉnh cơ quan giải quyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố</li> <li>- Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> </ul> <p><b>IV. Điều chỉnh kết quả thực hiện:</b> Quyết định của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và</p>



TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p> <p>- Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 4361/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định</p>	Xã hội phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.

<b>TTT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Ghi chú</b>
					số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.	

**B2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Lao động Tiền lương</b>						
1	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	06 ngày làm việc, trong đó: - 02 ngày làm việc tại Bảo hiểm xã hội; - 04 ngày làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp huyện;	- Cơ quan Bảo hiểm xã hội; - Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	- Bộ luật lao động năm 2019; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; - Quyết định 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/ QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động	<b>I. Điều chỉnh bước 3 và bước 4 trình tự thực hiện</b> - Bước 3 và bước 4: Doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở. Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và quyết định phê duyệt Danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. <b>II. Điều chỉnh cách thức thực hiện</b> - Nộp trực tiếp; - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://ncovi.dichvucong.gov.vn">https://ncovi.dichvucong.gov.vn</a> ; - Nộp qua dịch vụ bưu chính

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>gặp khó khăn do đại dịch covid-19.</p> <p>- Quyết định 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ Lao động</p> <p>- Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p> <p>- Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của</p>	<p>công ích</p> <p><b>III. Điều chỉnh thời gian giải quyết</b> 06 ngày làm việc, trong đó: - 02 ngày làm việc tại Bảo hiểm xã hội; - 04 ngày làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp huyện;</p> <p><b>IV. Điều chỉnh cơ quan giải quyết</b> - Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Cơ quan bảo hiểm xã hội.</p> <p><b>V. Điều chỉnh kết quả thực hiện:</b> Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.</p>

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 4361/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.	

**B3. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Việc làm</b>						
1	Hỗ trợ hộ kinh doanh	- 09 ngày làm việc, trong đó:	Ủy ban nhân dân	Không	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày	<b>I. Điều chỉnh bước 4 và bước 5 của trình tự thực</b>

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	có đăng ký kinh doanh và có trong danh bạ của cơ quan thuế gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 03 ngày làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp xã;</li> <li>- 02 ngày làm việc tại Chi cục Thuế;</li> <li>- 04 ngày làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.</li> </ul>	cấp xã		<p>07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;</p> <p>- Quyết định 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quyết định số 23/2021/ QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch covid-19.</p> <p>- Quyết định 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Bộ Lao động</p> <p>- Thương binh và Xã hội về</p>	<p><b>hiện</b></p> <p>Trong thời hạn 04 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, tổng hợp, ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p><b>II. Điều chỉnh cơ quan giải quyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp xã.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Chi cục Thuế</li> <li>- Cơ quan/người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.</li> </ul> <p><b>III. Điều chỉnh kết quả thực hiện:</b> Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp</p>

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p> <p>- Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 4361/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân</p>	<p>huyện phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ</p>

TTT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.	



**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

<b>TTT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Văn bản quy định việc bãi bỏ</b>
	<b>Lĩnh vực Việc làm</b>	
1	Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do đại dịch COVID-19	Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:311/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2022*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 44880/TTr-SLĐTBXH ngày 31 tháng 12 năm 2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung công bố cho:

Thủ tục A.III.1 ban hành kèm theo Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thủ tục B.I.1, Đ.III.1, Đ.III.2, Đ.III.3 ban hành kèm theo Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ  
LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<b>Lĩnh vực Việc làm</b>					
	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	07 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.	<b>1. Điều chỉnh trình tự thực hiện:</b> Bước 1. Trước ít nhất 30 ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được và gửi báo cáo giải trình về nhu cầu sử dụng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Quyết định 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021 công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 4055/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 về ủy quyền xem xét chấp thuận vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh</p>	<p>người lao động nước ngoài theo Mẫu số 01/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc.</p> <p>Trong quá trình thực hiện nếu thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài thì người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) gửi báo cáo giải trình thay đổi theo Mẫu số 02/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ít nhất 30 ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng người lao động nước</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>ngoài.</p> <p>Bước 2: trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo giải trình hoặc báo cáo giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc theo Mẫu số 03/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.</p> <p><b>2. Điều chỉnh cách thức thực hiện:</b> Người sử dụng lao động nộp báo cáo giải trình trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tới</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p><b>3. Điều chỉnh thời gian giải quyết:</b> 07 ngày làm việc</p> <p><b>4. Điều chỉnh cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:</b> Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p>
	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	600.000đ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019.</li> <li>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</li> <li>- Quyết định</li> </ul>	<p><b>1. Điều chỉnh trình tự thực hiện:</b></p> <p>Bước 1: trước ít nhất <b>15 ngày</b>, kể từ ngày người lao động dự kiến bắt đầu làm việc cho người sử dụng lao động thì người nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động nộp hồ sơ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc.</p> <p><b>2. Điều chỉnh cách</b></p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>526/QĐ-LĐTĐXH ngày 06/5/2021 công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh</p>	<p><b>thực thực hiện:</b></p> <p>Người nộp hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>
	Cấp lại giấy phép lao động cho người	03 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	450.000 đ	<p>- Bộ luật Lao động năm 2019.</p> <p>-Nghị định số</p>	<p><b>1. Điều chỉnh cách thực thực hiện:</b></p> <p>Người nộp hồ sơ nộp</p>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam		(địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)		152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội. - Nghị quyết số	trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. <b>2. Điều chỉnh thành phần hồ sơ thứ 3 như sau:</b> Trường hợp giấy phép lao động bị mất thì phải có xác nhận của cơ quan Công an cấp xã <b>người nước ngoài cư trú</b> hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài theo quy định của pháp luật

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					11/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về ban hành mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	
	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	05 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019.</li> <li>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>- Quyết định 526/QĐ-LĐTBXH ngày 06/5/2021 công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	
	<p>Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài</p>	<p>02 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên. Tối đa 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị</p>	<p>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ số 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)</p>	<p>Không</p>	<p>- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ</p>	<p><b>1. Điều chỉnh trình tự thực hiện:</b> - Bước 1: Trước khi tuyển người lao động nước ngoài, nhà thầu có trách nhiệm kê khai số lượng, trình độ, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm của người lao động nước ngoài cần tuyển để thực hiện gói thầu tại Việt Nam và đề nghị tuyển người lao động</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam và 15 ngày kể từ ngày nhận ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 100 người lao động Việt Nam			<p>chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định 526/QĐ-LĐTĐ ngày 06/5/2021 công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 4054/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 về ủy quyền cho Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định cho phép nhà thầu được tuyển người lao động nước ngoài vào từng vị trí công việc</p>	<p>Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi nhà thầu thực hiện gói thầu theo Mẫu số 04/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.</p> <p>Trường hợp có nhu cầu điều chỉnh, bổ sung số lao động đã kê khai thì chủ đầu tư phải xác nhận phương án điều chỉnh, bổ sung nhu cầu lao động cần sử dụng của nhà thầu theo Mẫu số 05/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.</p> <p>- Bước 2: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các cơ quan, tổ chức của địa phương giới thiệu,</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					không tuyển được người lao động Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	cung ứng người lao động Việt Nam cho nhà thầu hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức ở địa phương khác để giới thiệu, cung ứng người lao động Việt Nam cho nhà thầu. Trong thời hạn tối đa 02 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 500 người lao động Việt Nam trở lên và tối đa 01 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển từ 100 đến dưới 500 người lao động Việt Nam và 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tuyển dưới 100 người lao động Việt Nam mà không giới thiệu hoặc cung ứng người lao động Việt Nam được cho nhà thầu thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định việc nhà thầu được

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>tuyển người lao động nước ngoài vào các vị trí công việc không tuyển được người lao động Việt Nam theo Mẫu số 06/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.</p> <p><b>2. Điều chỉnh cách thức thực hiện:</b> Nhà thầu đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi nhà thầu thực hiện gói thầu.</p> <p><b>3. Điều chỉnh cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:</b></p>

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm tiếp nhận</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Ghi chú</b>
						Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

## ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**QUẬN 10**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 206/QĐ-UBND

Quận 10, ngày 20 tháng 01 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực,  
ngưng hiệu lực, còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước  
của Ủy ban nhân dân Quận 10 năm 2021**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.*



*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp Quận 10 tại Tờ trình số 21/TTr-TP ngày 14 tháng 01 năm 2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Quận 10 năm 2021 (*đính kèm Danh mục văn bản*).

**Điều 2.** Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 10 chịu trách nhiệm niêm yết, đăng tải Quyết định này tại trụ sở và trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 10.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 10, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Quận 10 năm 2021**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10)

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2021**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
1.	Quyết định	004/2011/QĐ-UBND; ngày 08/3/2011	Quyết định về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 10.	Thay thế bằng Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 của UBND Quận 10.	21/11/2021
2.	Quyết định	004/2010/QĐ-UB, ngày 22/10/2010	V/v điều chuyển và bàn giao một số nhiệm vụ, quyền hạn từ Phòng Tài chính - Kế hoạch sang Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 10.	Hết hiệu lực	03/04/2018
3.	Chỉ thị	006/2010/CT-UBND, ngày 29/11/2010	V/v tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn thư, lưu trữ trên địa bàn Quận 10.	Hết hiệu lực	31/12/2021
4.	Chỉ thị	22/2011/CT-	Về tăng cường công tác quản	Hết hiệu lực	31/12/2021

<b>STT</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Tên gọi của văn bản</b>	<b>Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>
		UBND, ngày 05/9/2011	lý nhà nước trong quản lý và sử dụng con dấu trên địa bàn Quận 10.		

**B.VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2021**

<b>STT</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Tên gọi của văn bản</b>	<b>Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>
	Không có				

**DANH MỤC**

**Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Quận 10 năm 2020**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10)

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2021**

<b>STT</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản</b>	<b>Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>
	Không có				

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01/01/2021**

<b>STT</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản</b>	<b>Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>	<b>Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực</b>
	Không có				

**DANH MỤC****Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực của thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân Quận 10 tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021***(Ban hành kèm theo Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10)*

<b>Stt</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Tên gọi của văn bản</b>	<b>Thời điểm có hiệu lực</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Quyết định	003/2009/QĐ-UBND, ngày 27/3/2009	Thành lập và ban hành Quy chế tổ chức – hoạt động của lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn Quận 10.	27/3/2009	
2	Quyết định	007/2010/QĐ-UB, ngày 10/12/2010	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị Quận 10.	16/12/2010	
3	Quyết định	003/2011/QĐ-UBND, ngày 14/02/2011	V/v ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế Quận 10.	20/02/2011	
4	Quyết định	01/2014/QĐ-UBND, ngày 10/01/2014	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội quản lý trật tự đô thị trực thuộc Phòng Quản lý đô thị Quận 10.	17/01/2014	
5	Quyết định	01/2017/QĐ-UBND, ngày 05/9/2017	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 10.	12/9/2017	
6	Quyết định	02/2017/QĐ-UBND, ngày 05/9/2017	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ Quận 10.	12/9/2017	
7	Quyết	03/2017/QĐ-	Về việc ban hành quy	17/10/201	

Stt	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
	định	UBND, ngày 17/10/2017	chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Quận 10.	7	
8	Quyết định	05/2017/QĐ-UBND, ngày 24/11/2017	Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp Quận 10.	30/11/2017	
9	Quyết định	01/2018/QĐ-UBND, ngày 19/3/2018	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10.	27/3/2018	
10	Quyết định	02/2018/QĐ-UBND, ngày 26/3/2018	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 10.	03/4/2018	
11	Quyết định	03/2018/QĐ-UBND, ngày 09/4/2018	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội Quận 10.	18/4/2018	
12	Quyết định	01/2019/QĐ-UBND, ngày 07/5/2019	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 10.	07/5/2019	
13	Quyết định	02/2019/QĐ-UBND, ngày 16/12/2019	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn Quận 10 ban hành kèm theo Quyết định số 003/2009/QĐ-UBND ngày 27/3/2009 của Ủy ban nhân dân Quận 10.	26/12/2019	
14	Quyết định	01/2020/QĐ-UBND,	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của	30/3/2020	

<b>Stt</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản</b>	<b>Tên gọi của văn bản</b>	<b>Thời điểm có hiệu lực</b>	<b>Ghi chú</b>
		ngày 19/3/2020	Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 10.		
15	Quyết định	01/2021/QĐ-UBND, ngày 15/11/2021	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận 10.	21/11/2021	
<b>Tổng số văn bản còn hiệu lực: 15 văn bản</b>					

---

**VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb.ubnd@tphcm.gov.vn](mailto:tcb.ubnd@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng